TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2019/HS-ST
Ngày: 12 – 7 – 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2019/QĐXXST-HS ngày 26/6/2019 đối với bị cáo: Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni), sinh ngày: 07/11/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 432A/40/36 DBC, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương CV và bà Nguyễn TTD; chung sống như vợ chồng với Nguyễn TKG (sinh năm: 1992) vào năm 2018 và có 01 (Một) người con (sinh năm 2018); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ năm 2011 đến năm 2013, bị bắt đưa đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm tiếp nhận xã hội Bình Triệu theo Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 27/01/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Quyết định số 11/2019/QĐ-TA ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Ngày 05/3/2019, Giám đốc Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định tạm thời đưa người ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương TL để phục vụ công tác điều tra và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2019. (Có mặt).

- *Bị hại:* Em Trần VP, sinh ngày 11/8/2003; nơi cư trú: Số 432/26G DBT, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Trần VP:

Bà Nguyễn TKH, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Số 432/26G DBT, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh - Là mẹ ruột. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh ĐPT, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số 732/10 PYH, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Anh Trần TH, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Số 290C/43/1 PHY, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương TL là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Vào khoảng 22 giờ, ngày 02/12/2018, Lương TL đi ra khu vực bãi xe trước quán Làng Ốc (số 206 lô F Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8); tại đây TL phát hiện 01 chiếc xe gắn máy Honda Wave, biển số 59L2-564.44 của anh ĐPT đang gửi tại bãi xe để vào quán nhậu. TL phát hiện chiếc xe trên không khóa cổ và lợi dụng sự sơ hở nhân viên giữ xe là em Trần VP (sinh ngày 11/8/2003), TL nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, TL lén lút đi đến dẫn bộ chiếc xe đến chợ Rạch Ông, Phường 2, Quận 8 rồi thuê xe ôm đẩy xe đến khu vực đường Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8 để tìm chỗ làm chìa khóa mở công tắc chiếc xe. Trên đường đi, TL gặp một thanh niên tên "Mập" (là bạn quen biết ngoài xã hội, chưa rõ lai lịch), TL nhờ "Mập" đẩy xe trên về phòng của Mập ở khu vực đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Tại phòng trọ, TL lấy từ trong cốp xe 01 giấy đăng ký xe của chiếc xe trên, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên ĐPT và số tiền 1.000.000 đồng (TL đưa cho Mập 500.000 đồng và giữ lại 500.000 đồng). Vào khoảng 8 giờ, ngày 03/12/2018, TL đem chiếc xe trên đi cầm cho nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) là bạn của đối tượng "Mập" được 5.000.000 đồng (đã tiêu xài hết). Sau khi bị mất xe, anh Thọ đã đến Công an Phường 4, Quận 8 trình báo. Qua điều tra, truy xét, Công an Phường 4, Quận 8 phát hiện TL liên quan đến vụ việc nên đưa TL lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, TL đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 10/12/2018, Hội đồng định giá tài sản có kết luận xác định trị giá của chiếc xe máy biển số 59L2-564.44 là 12.453.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Lương TL chiếm đoạt là 13.453.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 phiếu giữ xe gắn máy, số seri 241278, trên phiếu có ghi số 56444.

Phần bồi thường dân sự: Anh Trần TH (chủ quán ốc) và phía em Trần VP (nhân viên giữ xe) đã bồi thường cho anh ĐPT số tiền là 14.000.000 đồng (anh Hòa bồi thường 4.000.000 đồng và phía em Phú bồi thường 10.000.000 đồng) và anh Thọ không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Trần TH yêu cầu TL bồi thường lại cho anh Hòa số tiền 4.000.000 đồng và phía em Trần VP yêu cầu TL bồi thường lại số tiền 10.000.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Mập và thanh niên nhận cầm xe của TL, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 95/CT – VKS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương TL về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i Khoản 1 Điều 52; điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lương TL mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Đương sự ĐPT không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Đối với anh Trần TH yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho anh Hòa số tiền 4.000.000 đồng và đối với phía em Trần VP yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 10.000.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường, nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Hòa và em Phú.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ 01 phiếu giữ xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương TL đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt một chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59L2-564.44; vào khoảng 22 giờ, ngày 02/12/2018, tại khu vực bãi xe trước quán Làng Ốc (số 206 lô F Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Qua kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 xác định chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59L2-564.44 có trị giá là 12.453.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng). Ngoài ra, bị cáo Lương TL còn thừa nhận đã chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để trong cốp xe của chiếc xe nêu trên.

Như vậy, tài sản chiếm đoạt thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lương TL đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân: Bị cáo Lương TL đã chiếm đoạt chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59L2-564.44 do em Trần VP (sinh ngày 11/8/2003) có trách nhiệm quản lý trông coi (nhân viên trông giữ xe của quán Làng Ốc) và thời điểm này em Trần VP chưa đủ 16 tuổi; nên bị cáo phạm tội thuộc

trường hợp « Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi ». Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Lương TL có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc); nhưng vẫn không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; điều đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lương TL là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với anh ĐPT: Trong giai đoạn điều tra, anh ĐPT đã được anh Trần TH (chủ quán ốc) và phía em Trần VP (nhân viên trông giữ xe) bồi thường tổng cộng số tiền là 14.000.000 đồng (anh Hòa bồi thường 4.000.000 đồng và phía em Phú bồi thường 10.000.000 đồng) và anh Thọ không có yêu cầu bồi thường gì khác; tại phiên tòa, anh ĐPT vắng mặt. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

- Đối với anh Trần TH và em Trần VP: Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, nhưng anh Hòa và phía em Phú có yêu cầu bị cáo Lương TL bồi thường lại cho anh Hòa số tiền là 4.000.000 đồng và bồi thường lại cho phía em Trần VP số tiền là 10.000.000 đồng. (Đây là số tiền mà anh Trần TH và phía em Trần VP đã bồi thường cho anh ĐPT về trị giá tài sản đã bị Lương TL chiếm đoạt).

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản đã chiếm đoạt (không thu hồi được) theo yêu cầu của anh Trần TH và phía em Trần VP. Vì vậy, bị cáo phải có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường một lần số tiền như trên, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[8] Về vật chứng:

- Các tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- 01 phiếu giữ xe gắn máy, số seri 241278, trên phiếu có ghi số 56444; có liên quan đến vụ án, nên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng tên Mập và thanh niên (bạn của đối tượng Mập) đã nhận cầm chiếc xe do Lương TL lấy trộm, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm i Khoản 1 Điều 52; các điểm: i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính kể từ ngày 05/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni).

Về trách nhiệm dân sự:

- Không giải quyết đối với trường hợp của anh ĐPT.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 584, 585, 586, 589, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Boä luaät daân söï năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) bồi thường cho anh Trần TH số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và bồi thường cho em Trần VP (có đại diện hợp pháp là bà Nguyễn TKH) số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Thi hành việc bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (một) phiếu giữ xe gắn máy, số seri 241278, trên phiếu có ghi số 56444.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vaø Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000đđồng (Hai trăm nghìn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tröôøng hôïp baûn aùn ñöôïc thi haønh theo quy ñònh taïi Ñieàu 2 Luaät Thi haønh aùn daân söï thì ngöôøi ñöôïc thi haønh aùn daân söï, ngöôøi phaûi thi haønh aùn daân söï coù quyeàn thoûa thuaän thi haønh aùn, quyeàn yeâu caàu thi haønh aùn, töï nguyeän thi haønh aùn hoaëc bò cöôõng cheá thi haønh aùn theo quy ñònh taïi caùc Ñieàu: 6, 7 vaø 9 Luaät Thi haønh aùn daân söï; thôøi hieäu thi haønh aùn ñöôïc thöïc hieän theo quy ñònh taïi Ñieàu 30 Luaät Thi haønh aùn daân söï.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/

2/

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019, đối với: Bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni), sinh ngày: 07/11/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lương TL phạm toäi "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm i Khoản 1 Điều 52; các điểm: i**,** s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Kết quả biểu quyết : 03/03.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính kể từ ngày 05/3/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni).

Về trách nhiệm dân sự:

- Không giải quyết đối với trường hợp của anh ĐPT.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 584, 585, 586, 589, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Boä luaät daân söï năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) bồi thường cho anh Trần TH số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và bồi thường cho em Trần VP (có đại diện hợp pháp là bà Nguyễn TKH) số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Thi hành việc bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về vật chứng: *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (một) phiếu giữ xe gắn máy, số seri 241278, trên phiếu có ghi số 56444.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vaø Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương TL (tên gọi khác: Ti Ni) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đđồng (Hai trăm nghìn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là ……. đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tröôøng hôïp baûn aùn ñöôïc thi haønh theo quy ñònh taïi Ñieàu 2 Luaät Thi haønh aùn daân söï thì ngöôøi ñöôïc thi haønh aùn daân söï, ngöôøi phaûi thi haønh aùn daân söï coù quyeàn thoûa thuaän thi haønh aùn, quyeàn yeâu caàu thi haønh aùn, töï nguyeän thi haønh aùn hoaëc bò cöôõng cheá thi haønh aùn theo quy ñònh taïi caùc Ñieàu: 6, 7 vaø 9 Luaät Thi haønh aùn daân söï; thôøi hieäu thi haønh aùn ñöôïc thöïc hieän theo quy ñònh taïi Ñieàu 30 Luaät Thi haønh aùn daân söï.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc

HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM

HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN THAÅM PHAÙN-CHUÛ TOÏA

Trần Trọng Trúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.